

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *13* /2025/NQ-HĐND

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định về mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh của cơ sở giáo dục dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp từ năm học 2025-2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 59/2020/QH14 và Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 149/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung sửa đổi của Luật Ngân sách nhà nước tại Điều 4 Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Xét Tờ trình số 405/TTr-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định về mức học phí và hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp từ năm học 2025 - 2026; Báo cáo thẩm tra số 293/BC-HĐND ngày 29 tháng 10 năm 2025 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định về mức học phí đối với cơ sở giáo dục công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh của cơ sở giáo dục dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp từ năm học 2025 - 2026.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định về mức học phí đối với trẻ em, học sinh phổ thông đang theo học tại cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và học viên đang theo học tại các cơ sở giáo dục công lập; mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh dân lập, tư thục; mức học phí theo hình thức dạy học trực tuyến (online); mức ngân sách nhà nước cấp bù cơ sở giáo dục công lập khi thực hiện chính sách miễn, giảm học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn nông thôn (xã), đô thị (phường) tỉnh Đồng Tháp từ năm học 2025-2026.

b) Đối với các nội dung không được quy định cụ thể trong Nghị quyết này thì được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo và Nghị quyết số 217/2025/QH15 về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

2. Đối tượng áp dụng

a) Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông đang theo học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và học viên đang theo học tại các cơ sở giáo dục thường xuyên công lập; trẻ em, học sinh dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (sau đây gọi chung là người học).

b) Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mức học phí

1. Mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp từ năm học 2025 - 2026.

a) Mức học phí dạy học theo hình thức trực tiếp

Đơn vị: đồng/người học/tháng

STT	Cấp học	Nông thôn (xã)	Đô thị (phường)
1	Mầm non (gồm nhà trẻ và mẫu giáo)	50.000	75.000
2	Tiểu học	50.000	75.000
3	Trung học cơ sở	50.000	75.000
4	Trung học phổ thông	100.000	150.000

b) Mức học phí theo hình thức dạy học trực tuyến (online): mức học phí bằng 75% mức học phí dạy học theo hình thức trực tiếp và được làm tròn đến đơn vị ngàn đồng.

2. Đối với cơ sở giáo dục thường xuyên công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên: mức học phí bằng với mức học phí của các trường phổ thông công lập cùng cấp học trên cùng địa bàn.

3. Đối với trường trung học phổ thông chuyên công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên: mức học phí bằng với mức học phí của các trường phổ thông công lập cùng cấp học trên địa bàn phường.

4. Mức học phí này làm cơ sở để xác định mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông tại cơ sở giáo dục dân lập, tư thục và mức ngân sách nhà nước cấp bù cho cơ sở giáo dục công lập khi thực hiện chính sách miễn học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông.

Điều 3. Chính sách hỗ trợ học phí

1. Nhà nước cấp bù tiền miễn học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên và cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông để thực hiện việc miễn học phí đối với người học thuộc các đối tượng miễn học phí quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP theo mức quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này.

2. Hỗ trợ học phí cho các đối tượng theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 16 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP theo mức quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện chính sách miễn, hỗ trợ học phí quy định tại Nghị quyết này do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của pháp luật về phân cấp quản lý ngân sách.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 04 tháng 11 năm 2025.

2. Bãi bỏ Nghị quyết số 14/2024/NQ-HĐND ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định về mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập

trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm học 2024-2025 và Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang quy định về mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Tiền Giang từ năm học 2024 - 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp khóa X, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 04 tháng 11 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Kiểm tra văn bản và QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND, UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Châu Thị Mỹ Phương